

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2017/HSST
Ngày 14/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duẩn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Dũng
Ông Nguyễn Văn Tấn

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q tham gia phiên tòa: Ông Thiệu Quang Tâm – Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2017/HSST ngày 18/5/2017, đối với bị cáo:

Nguyễn lê T, sinh ngày 17/5/1996, tại Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Ng A, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Làm Biển.

Trình độ học vấn: 9/12.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 và bà Lê Thị Yến, sinh năm 1971;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2017 đến ngày 16/5/2017 thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa;

*** Người bị hại:** Anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn P, xã Ng A, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Quốc Tr, sinh năm 1997;

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968;

3. Ông Nguyễn T, sinh năm 1966;

Điều trú tại: Thôn P, xã Ng A, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

4. Anh Võ Tấn B, sinh năm 1995;

Trú tại: Thôn PT, xã Ng A, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn lê T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/01/2017, tại nhà ông Trần Văn C, Nguyễn lê T và Trần Quốc Tr nghe tin Lê Quốc Trường là bạn của V và Tr bị đánh, nên V và Tr rủ nhau đi bộ đến xem sự việc thế nào. Khi đi đến ngã tư gần chợ P, cách nhà ông Cung khoảng 200m thì Tr và V gặp Võ Tấn B. Tr hỏi B tại sao lại đánh Trường, rồi Tr và B cãi nhau, thách thức đánh tay đôi, V thấy vậy can ngăn rồi Tr và V đi về.

Khi Tr và V đi về được khoảng 100m đến ngã ba đường phía ngoài hẻm vào nhà Tr thì Nguyễn Quốc C chạy xe máy ngang qua chỉ vào Tr và V nói bọn nó kia. Lúc này, có một nhóm thanh niên là bạn của C và B đến, Tr và V bỏ chạy, nhóm của C và B đuổi theo, B chạy vòng hẻm phía trên, khi đến ngã ba rẽ vào nhà Tr thì bị B chặn Tr và V lại. Tại đây, B và Tr tiếp tục cãi nhau, trong lúc cãi nhau thì bị một người trong nhóm của C và B dùng tay đánh thẳng vào mặt V một cái, nhưng không gây thương tích gì. V bị đánh, nên tức giận cùng Tr dùng tay đánh lại với nhóm của C và B. Trong lúc đánh nhau, V nhìn thấy nhóm của C và B đông hơn nên chạy vào nhà ông Cung, lúc này B và C không đuổi theo V mà xáp tới đánh Tr, Tr rút một cây ba Trắc bọc sẵn trong túi quần đánh nhau với B và C. Khi vào nhà ông Cung V xuống bếp lấy một cây kéo chạy ra để đánh lại nhóm của B và C, khi B và C xáp đến thì V cầm kéo đâm một cái theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu của B, B bỏ chạy, V tiếp tục cầm kéo đâm C 02 cái (một cái trúng vào phần ngực bên trái và một cái trúng vào lưng bên trái), C bỏ chạy được một đoạn thì ngã bất tỉnh, được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi cấp cứu điều trị đến ngày 25/01/2017 xuất viện về nhà, còn B đến trạm y tế xã Ng A khâu vết thương rồi về nhà. Sau khi gây thương tích cho B và C, V vút kéo tại hiện trường rồi đến Công an xã Ng A đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản giám định pháp y số 08/2017/GĐPY ngày 17/01/2017, của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi xác định thương tích của Nguyễn Quốc C gồm: 01 vết thương ngực dài 2,5cm gây thủng tâm nhĩ trái, có biến chứng rối loạn nhịp tim; 01 vết thương lưng trái dài 02cm gây thủng nhu mô phổi, tổn thương phù hợp vật sắc nhọn gây thương tích, với tỷ lệ thương tích là 44%.

Tại bản Cáo trạng số: 44/QĐ – VKS ngày 16/5/2017, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố Nguyễn lê T về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p, đ khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn lê T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo có kích thước dài 12cm, gồm 02 lưỡi kéo bằng kim loại màu trắng, mũi kéo sắc nhọn, tay cầm bọc nhựa màu vàng; 01 chiếc áo len dài tay, màu xanh, là trang phục V mặc bỏ lại hiện trường khi thực hiện hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa Nguyễn lê T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết nhận thức điều khiển hành vi của mình, nhận thức được việc dùng cây kéo là hung khí gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, lẽ ra phải lo làm ăn, tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội. Nhưng ngược lại, sau khi bị một người trong nhóm của B và C dùng tay đánh, V đã sử dụng cây kéo là hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 gây thương tích cho anh Nguyễn Quốc C với tỷ lệ thương tật là 44%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố bị cáo Nguyễn lê T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3, Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần phải xét xử nghiêm bị cáo nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại hoặc người khác gây ra, sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p, đ khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ tính răn đe giáo dục.

Đối với Trần Quốc Tr dùng cây ba trắc đánh nhau với B và C, nhưng không gây thương tích cho B và C. Đồng thời Tr không thấy V chạy vào nhà ông Cung lấy cây kéo ra đâm anh C và anh B, thương tích của anh B và anh C là do V gây nên. Do đó, không có căn cứ để xác định Trần Quốc Tr đồng phạm với Nguyễn lê T về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Đối với Võ Tấn B, trong khi đánh nhau với V thì bị V dùng cây kéo đâm trúng đầu bị thương tích nhẹ, anh B không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi của Trần Quốc Tr, Võ Tấn B, Nguyễn Quốc C đã tham gia đánh nhau, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên ngày 04/4/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực trật tự an toàn xã hội theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ là có căn cứ.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường các khoản chi phí cho anh Nguyễn Quốc C, anh C không yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 cây kéo có kích thước dài 12cm, gồm 02 lưỡi kéo bằng kim loại màu trắng, mũi kéo sắc nhọn, tay cầm bọc nhựa màu vàng, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc áo len dài tay, màu xanh, là trang phục V mặc bỏ lại hiện trường khi thực hiện hành vi phạm tội, tại phiên tòa V không yêu cầu trả lại, nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc áo khoác dài tay, màu đen, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã tiến hành xác minh, nhưng chưa xác định được chủ sở hữu, nên cơ quan điều tra tách riêng xử lý sau là có cơ sở.

- Đối với cây ba trắc được làm bằng kim loại có 03 khúc, dài khoảng 25cm mà Tr dùng để đánh nhau với B và C, cơ quan cảnh sát điều tra truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không có cơ sở xử lý.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q tại phiên tòa về hình phạt là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên Hội đồng xét xử không chấp nhận; về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn lê T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm b, p, đ khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn lê T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án (14/7/2017), được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2017 đến ngày 16/5/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 cây kéo có kích thước dài 12cm, gồm 02 lưỡi kéo bằng kim loại màu trắng, mũi kéo sắc nhọn, tay cầm bọc nhựa màu vàng.

+ 01 chiếc áo len dài tay, màu xanh, là trang phục V mặc bỏ lại hiện trường khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tài sản tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/7/2017, giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn lê T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm,

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND thành phố;
- Công an thành phố;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS TP.QNg;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Duẩn